

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 20/2024/DS-ST
Ngày: 23 – 4 – 2024
V/v: Tranh chấp hụi

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH CÀ MAU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Cao Thị Dung.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đào Văn Tươi.

Bà Bùi Ngọc Dung.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Ân Tình là Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Cà Mau.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Tân Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 137/2023/TLST-DS ngày 03 tháng 10 năm 2023 về “Tranh chấp hụi” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2024/QĐXXST-DS ngày 18 tháng 3 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 20/2024/QĐ-ST ngày 05 tháng 4 năm 2024, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Ngô Thị Th, sinh năm 1962 (có mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp T, xã V, huyện N, tỉnh C.

- **Bị đơn:** Ông Cao Thanh Th, sinh năm 1965 (có mặt).

Bà Phan Thị H, sinh năm 1965 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ cư trú: Ấp T, xã V, huyện N, tỉnh C.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 31/8/2023 nguyên đơn bà Ngô Thị Th trình bày: Bà có tham gia chơi hụi do ông Cao Thanh Th và bà Phan Thị H làm chủ, gồm các dây hụi:

- Hụi 1.000.000 đồng khai ngày 15/7/2017 âm lịch, gồm 70 chân, hụi một tháng khai hai lần, bà có tham gia chơi 07 chân và đã đóng được 47 kỳ hụi chết với

số tiền là 329.000.000 đồng. Trong dây hụi này, bà còn mua 02 chân hụi với số 94.000.000 đồng.

- Hụi 2.000.000 đồng khui ngày 25/02/2018 âm lịch, gồm 44 chân, hụi một tháng khui một lần, bà có tham gia chơi 08 chân và đã đóng được 17 kỳ hụi chết với số tiền là 272.000.000 đồng. Trong dây hụi này, bà còn mua 01 chân hụi với số 50.000.000 đồng.

- Hụi 1.000.000 đồng khui ngày 15/01/2017 âm lịch, gồm 65 chân, hụi một tháng khui hai lần, bà có tham gia chơi 01 chân và đã đóng được 58 kỳ hụi chết với số tiền là 58.000.000 đồng.

Sau khi đình hụi, tổng các dây hụi mà bà tham gia chơi, hụi mua thì ông T, bà H còn nợ bà số tiền là 803.000.000 đồng. Bà đã liên hệ đòi nhiều lần nhưng ông T, bà H cố tình không trả. Nay bà yêu cầu ông Cao Thanh Th, bà Phan Thị H phải trả cho bà tổng số tiền hụi còn nợ là 803.000.000 đồng.

Tại Đơn xin vắng mặt ngày 05/4/2024 bị đơn ông Cao Thanh Th trình bày: Ông thống nhất vợ chồng ông còn nợ tiền hụi của bà Ngô Thị Th như đã làm việc bên Công an nhân dân huyện N số tiền 790.000.000 đồng. Hụi trước đây do ông và vợ là bà Phan Thị H cùng làm chủ hụi, hiện nay bà H đã bỏ đi đâu ông không biết.

Bị đơn bà Phan Thị H đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng và đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng bà H vẫn vắng mặt không có lý do và không có ý kiến, yêu cầu gì khác.

* Tại phiên tòa:

Nguyên đơn bà Ngô Thị Th xin rút lại một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền nợ hụi là 13.000.000 đồng, do bà tính nhầm số tiền. Nay bà chỉ yêu cầu ông T, bà H trả số tiền nợ hụi 790.000.000 đồng.

Bị đơn ông Cao Thanh Th có mặt vẫn giữ quan điểm, đồng ý cùng bà H trả số tiền nợ hụi 790.000.000 đồng cho bà Th.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án được thực hiện đúng pháp luật. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Th, buộc ông T, bà H trả cho bà Th số tiền 790.000.000 đồng. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của bà Th đối với số tiền 13.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bà Ngô Thị Th khởi kiện ông Cao Thanh Th, bà Phan Thị H cư trú tại Ấp T, xã V, huyện N, tỉnh C về tranh chấp hụi nên vụ án thuộc thẩm quyền

giải quyết của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Cà Mau theo quy định tại Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự.

Bà H đã được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ hai tuy nhiên bà H vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt bà H tại phiên toà.

[2] Về nội dung:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ thể hiện trong hồ sơ và tại phiên toà hôm nay thì việc bà Th có tham gia chơi hụi và mua các dây hụi do ông T, bà H làm chủ hụi gồm: Hụi 1.000.000 đồng khai ngày 15/7/2017 âm lịch; Hụi 2.000.000 đồng khai ngày 25/02/2018 âm lịch; Hụi 1.000.000 đồng khai ngày 15/02/2017 âm lịch là thực tế có xảy ra. Bà Th yêu cầu ông T, bà H trả số tiền nợ hụi là 790.000.000 đồng. Xét thấy việc tham gia chơi hụi là do các bên tự nguyện, tuy nhiên việc ông T, bà H đình hụi nhưng không thực hiện nghĩa vụ thanh toán hụi lại cho hụi viên là ảnh hưởng đến quyền lợi của các hụi viên. Bà H đã được thông báo về việc thụ lý vụ án và được triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng bà H vắng mặt, không có ý kiến phản hồi về yêu cầu thanh toán nợ hụi của bà Th. Mặt khác, theo tài liệu, chứng cứ mà Tòa án thu thập được từ các hụi viên bà Trần Kim Roi, bà Nguyễn Thị Út, bà Dương Thị Lài đều xác định các dây hụi khai năm 2017, 2018 do ông T và bà H cùng làm chủ hụi. Tại phiên toà hôm nay, ông T có mặt cũng thống nhất số tiền hụi ông và bà H còn nợ bà Th là 790.000.000 đồng. Từ những chứng cứ, nhận định nêu trên xét thấy có đủ cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Ngô Thị Th, buộc ông Cao Thanh Th, bà Phan Thị H có nghĩa vụ thanh toán cho là bà Ngô Thị Th số tiền nợ hụi là 790.000.000 đồng (Bảy trăm chín mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bà Th có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông T, bà H chậm trả khoản tiền trên cho bà Th thì hàng tháng ông T, bà H còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Ngoài ra, tại phiên toà bà Th xin rút lại một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền nợ hụi là 13.000.000 đồng, do bà tính nhầm số tiền. Do đó, căn cứ khoản 2 Điều 244 Bộ luật tố tụng Dân sự đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của bà Th kiện đòi ông T, bà H trả số tiền nợ hụi là 13.000.000 đồng.

[3] Ý kiến của Kiểm sát viên là phù hợp nên được chấp nhận.

[4] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí

Tòa án thì ông T, bà H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 35.600.000 đồng. Bà Ngô Thị Th thuộc trường hợp được miễn dự nộp án phí nên không đặt ra xem xét.

[5] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 3 Điều 228, khoản 2 Điều 244, Điều 273, Điều 280 của Bộ luật tố tụng Dân sự; Điều 468 và Điều 471 Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Ngô Thị Th, buộc ông Cao Thanh Th, bà Phan Thị H có nghĩa vụ thanh toán cho là bà Ngô Thị Th số tiền nợ hụi là 790.000.000 đồng (Bảy trăm chín mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bà Th có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông T, bà H chậm trả khoản tiền trên cho bà Th thì hàng tháng ông T, bà H còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của bà Ngô Thị Th kiện đòi ông Cao Thanh Th, bà Phan Thị H trả số tiền nợ hụi là 13.000.000 đồng.

Về án phí: Ông Cao Thanh Th, bà Phan Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 35.600.000 đồng. Bà Ngô Thị Th thuộc trường hợp được miễn dự nộp án phí nên không đặt ra xem xét.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Thị Dung

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Ngọc Dung

Đào Văn Tươi

Cao Thị Dung